

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KON TUM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 31/2014/QĐ-UBND

Kon Tum, ngày 09 tháng 5 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành tiêu chí học sinh trung học phổ thông được hưởng chính sách hỗ trợ
theo Quyết định số 12/2013/QĐ-TTg ngày 24 tháng 01 năm 2013
của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh Kon Tum**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục ngày 25 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Quyết định số 12/2013/QĐ-TTg ngày 24 tháng 01 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về quy định chính sách hỗ trợ học sinh trung học phổ thông ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn;

Căn cứ Thông tư Liên tịch số 27/2013/TTLT-BGDĐT-BTC ngày 16 tháng 7 năm 2013 của Liên Bộ Giáo dục và Đào tạo-Bộ Tài chính về hướng dẫn thực hiện Quyết định số 12/2013/QĐ-TTg ngày 24 tháng 01 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ học sinh trung học phổ thông ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn;

Xét đề nghị của Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 28/TTr-SGD&ĐT ngày 06 tháng 5 năm 2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành tiêu chí học sinh trung học phổ thông được hưởng chính sách hỗ trợ theo Quyết định số 12/2013/QĐ-TTg ngày 24 tháng 01 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh Kon Tum, cụ thể:

1. Đối với học sinh là người dân tộc thiểu số, phải đảm bảo các điều kiện sau:

a. Đang học cấp trung học phổ thông (THPT) tại các trường THPT hoặc trường phổ thông có nhiều cấp học thuộc loại hình công lập.

b. Bản thân, bố, mẹ hoặc người giám hộ có hộ khẩu thường trú tại xã, thôn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định hiện hành.

c. Nhà ở xa trường hoặc địa hình cách trở, giao thông đi lại khó khăn, không thể đi đến trường và trở về nhà trong ngày, phải ở lại trường hoặc khu vực gần trường để học tập. Cụ thể:

- Đối với trường hợp nhà ở xa trường: Khoảng cách quãng đường đi từ nhà đến trường phải từ 10 km trở lên.

- Đối với trường hợp địa hình cách trở, giao thông đi lại khó khăn (học sinh đi học phải qua sông, suối không có cầu; qua đèo, núi cao; qua vùng sạt lở đất, đá): Khoảng cách quãng đường đi từ nhà đến trường phải từ 5 km trở lên và có địa bản thường trú cụ thể theo 02 phụ lục đính kèm.

+ Phụ lục 01: Áp dụng từ ngày 15/3/2013 đến ngày 31/12/2013.

+ Phụ lục 2: Áp dụng từ tháng 01 năm 2014 đến hết tháng 12 năm 2015.

2. Đối với học sinh là người dân tộc Kinh: Ngoài các điều kiện quy định tại Khoản 1 của Điều này, học sinh phải thuộc hộ nghèo theo chuẩn hộ nghèo quy định tại Quyết định số 09/2011/QĐ-TTg ngày 30 tháng 01 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành chuẩn hộ nghèo, hộ cận nghèo áp dụng cho giai đoạn 2011-2015.

Điều 2. Giao Sở Giáo dục và Đào tạo:

- Hướng dẫn các trường có học sinh cấp THPT tổ chức việc xét duyệt học sinh được hưởng chính sách hỗ trợ đảm bảo các thủ tục theo quy định, kịp thời, công khai, minh bạch và đúng đối tượng.

- Thẩm định hồ sơ xét duyệt của các trường, tổng hợp danh sách học sinh được hưởng chính sách hỗ trợ từng năm học, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách hỗ trợ; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ giáo dục và Đào tạo.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo; Giám đốc Sở Tài chính; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và thủ trưởng các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày, kể từ ngày ký.

Nơi nhận: *nh*

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Ủy ban Dân tộc;
- Bộ Tài Chính;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Tư Pháp (Cục kiểm tra văn bản QPPL);
- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Sở Tư Pháp;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Đài PT-TH tỉnh;
- Báo Kon Tum;
- Lưu: VT, VXL.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Hùng

Phụ lục 01.

Địa bàn thường trú của học sinh trung học phổ thông được hưởng chính sách hỗ trợ theo Quyết định số 12/2013/QĐ-TTg ngày 24 tháng 01 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ đối với trường hợp địa hình cách trở, giao thông đi lại khó khăn học sinh không thể đi đến trường và trở về nhà trong ngày
(Kèm theo Quyết định số **31** /2014/QĐ-UBND ngày **09** tháng **5** năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)

HUYỆN/TP	TÊN TRƯỞNG	TÊN THÔN, LÀNG
Đăk Hà	THPT Nguyễn Du	Thôn 13 của xã Đăk Hring.
Đăk Tô	THPT Nguyễn Văn Cừ	- Xã Pô Kô. - Thôn 5 của xã Diên Bình. - Các thôn Đăk Rì Dốp, Đăk Rì Peng I, Đăk Rì Peng II của xã Tân Cảnh. - Các thôn Kon Đào 1, Kon Đào 2, Đăk Lung của xã Kon Đào.
	PT DTNT Đăk Tô	- Xã Pô Kô. - Thôn 5 của xã Diên Bình - Các thôn Đăk Rì Dốp, Đăk Rì Peng I, Đăk Rì Peng II của xã Tân Cảnh. - Các thôn Kon Đào 1, Kon Đào 2, Đăk Lung của xã Kon Đào.
Tu Mơ Rông	PT DTNT Tu Mơ Rông	Các thôn Kon Ling, Kon Pía, Ti Tu, Đăk Po Trang, Ngọc Leng. Đăk Hà thuộc xã Đăk Hà
Ngọc Hồi	THPT Nguyễn Trãi	- Các thôn Thung Nai, Ngọc Tiên, Đăk Long của xã Đăk Xú. - Thôn Hòa Bình của xã Đăk Kan.
	THPT Phan Chu Trinh	Các thôn Long Zôn, Đăk Blái, Đăk Rơ Me, Đăk Xút 1, Đăk Xút 2, Đăk Giá 1, Đăk Giá 2, Gia Tùn của xã Đăk Ang.
	PT DTNT Ngọc Hồi	- Các thôn Thung Nai, Ngọc Tiên, Đăk Long của xã Đăk Xú. - Thôn Hòa Bình của xã Đăk Kan.
Đăk Glei	Phân hiệu THPT Lương Thế Vinh	- Thôn Kon Năng của xã Đăk Choong. - Các thôn Xốp Nghét, Kon Liên của xã Xốp.
Kon Rẫy	THPT Chu Văn An	- Thôn 5 của xã Đăk Tơ Lung. - Thôn 11 của xã Đăk Ruồng. - Thôn 4 và thôn 5 của xã Tân Lập.
Kon Plong	Phân hiệu PT DTNT Kon PLông	Các thôn Vi Rơ Ngeo, Đăk Sa, Đăk Prô, Rô Xia, Vi Rín, Đăk Tăng của xã Đăk Tăng.

Phụ lục 02

Địa bàn thường trú của học sinh trung học phổ thông được hưởng chính sách hỗ trợ theo Quyết định số 12/2013/QĐ-TTg ngày 24 tháng 01 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ đối với trường hợp địa hình cách trở, giao thông đi lại khó khăn học sinh không thể đi đến trường và trở về nhà trong ngày
(Kèm theo Quyết định số ~~31~~ **31** /2014/QĐ-UBND ngày ~~09~~ **09** tháng ~~5~~ **5** năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)

HUYỆN/TP	TÊN TRƯỜNG	TÊN THÔN, LÀNG
Kon Tum	THPT Ngô Mây	- Các thôn Đắk Rơ De, Kơ Năng, Măng La Klah của xã Ngọc Bay. - Thôn Plei Trum Đắk Choăh của xã Vinh Quang. - Các thôn Plei Kroong Ktu, Kroong Klăh của xã Kroong.
	THPT Trần Quốc Tuấn	Thôn 5 của xã Đắk La.
Đăk Hà	THPT Nguyễn Du	Thôn Tu Ria Yop (Thôn 6); Tu Ria Pêng (Thôn 7); Đăk Kang Yòp (Thôn 13) của xã Đăk Hring.
	THPT Nguyễn Văn Cừ	- Xã Pô Kô - Kon Cheo, Đăk Rao lớn của thị trấn Đăk Tô. - Đăk Rì Pêng 1, Đăk Rì Pêng 2 của xã Tân Cảnh. - Kon Đào 1, Kon Đào 2 của xã Kon Đào. - Thôn 5, Đăk Cang của xã Diên Bình.
Đăk Tô	PT DTNT Đăk Tô	- Xã Pô Kô - Kon Cheo, Đăk Rao lớn của thị trấn Đăk Tô. - Đăk Rì Pêng 1, Đăk Rì Pêng 2 của xã Tân Cảnh. - Kon Đào 1, Kon Đào 2 của xã Kon Đào. - Thôn 5, Đăk Cang của xã Diên Bình.
Tu Mơ Rông	PT DTNT Tu Mơ Rông	Các thôn Đăk Hà, Đăk Pơ Trang; Kon Ling, Kon Pia, Ngọc Leng, Ti Tu của xã Đăk Hà.
Ngọc Hồi	THPT Nguyễn Trãi	- Các thôn Ngọc Tiên, Thung Nai, Đăk Long của xã Đăk Xú. - Thôn Hòa Bình của xã Đăk Kan.
	THPT Phan Chu Trinh	Các thôn Long Zôn, Đăk Blái, Đăk Rơ Me, Đăk Xút 1, Đăk Xút 2, Đăk Giá 1, Đăk Giá 2, Giá Tun của xã Đăk Ang.
	PT DTNT Ngọc Hồi	- Thôn Hòa Bình của xã Đăk Kan; - Các thôn Thung Nai, Ngọc Tiên, Đăk Long của xã Đăk Xú.

Đăk Gleï	Phân hiệu THPT Lương Thế Vinh	- Thôn Kon Năng của xã Đăk Choong. - Các thôn Xốp Nghét, Kon Liên của xã Xốp.
	PT DTNT Đăk Gleï	Đăk Chung của thị trấn Đăk Gleï.
Kon Rẫy	THPT Chu Văn An	- Thôn 10, Thôn 11 và Thôn 12 của xã Đăk Ruồng. - Thôn 1, Thôn 2, Thôn 3, Thôn 4 của xã Đăk Tờ Re. - Thôn 4, Thôn 5 của xã Tân Lập.
Kon Plông	Phân hiệu PT DTNT Kon Plông	Các thôn Vi Rơ Ngeo, Đăk Sa, Đăk Prô, Rô Xia, Vi Rin, Đăk Tăng của xã Đăk Tăng.